

Số: 02/2025/QĐST-KDTM

T, ngày 05 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN LÃNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 4 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 02/2025/TLST-KDTM ngày 28 tháng 02 năm 2025, về tranh chấp hợp đồng tín dụng,

XÉT THẤY:

Thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng N (viết tắt là A); địa chỉ: Số 2 L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V – Tổng Giám đốc; người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Đăng D – Phó Giám đốc A Chi nhánh T – Đ (theo Quyết định số 873/QĐ-NHNo-TLĐHP ngày 01/9/2024);

- *Bị đơn*: Vợ chồng anh Nguyễn Gia Tr, năm sinh 19xx; chị Nguyễn Ngọc Tr, năm sinh 19xx; đăng ký thường trú: Số 80, phố Th, khu T, Thị trấn Ph, huyện K, tỉnh Hải Dương; chỗ ở: Khu đất giá đất Đ, Tổ dân phố Kh (**nay là Tổ dân phố số 2**), phường Ng, quận K, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền nợ: Nguyên đơn và bị đơn thống nhất, tính đến ngày 22/4/2025 anh Nguyễn Gia Tr và chị Nguyễn Ngọc Tr còn nợ A tổng số tiền là 2.657.161.860 (**Hai tỷ sáu trăm năm mươi bảy triệu một trăm sáu mươi một nghìn tám trăm sáu mươi**) đồng; trong đó: nợ gốc là 2.385.300.000 đồng, nợ lãi là: 271.861.860 đồng (**gồm** lãi trong hạn là 35.260.274 đồng, lãi quá hạn là 236.601.586 đồng).

- Về nghĩa vụ thanh toán: Thời hạn tất toán toàn bộ khoản nợ được xác định như sau:

+ Trước ngày 30/4/2025, anh Tr, chị Tr phải trả A số tiền nợ gốc là

50.000.000 đồng; ngày 09/5/2025 anh Tr, chị Tr phải trả A số tiền nợ gốc là 60.000.000 (*Sáu mươi triệu*) đồng.

+ Chậm nhất đến ngày 31/7/2025, anh Tr, chị Tr phải thanh toán hết cho A toàn bộ số tiền nợ gốc, lãi còn lại và phải trả khoản tiền lãi phát sinh kể từ ngày 23/4/2025 theo lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 2106LAV202300978 ký ngày 29/06/2023 và Thỏa thuận sửa đổi, bổ sung Hợp đồng tín dụng số 2106LAV202300978.1 ngày 06/06/2024 đã ký kết cho đến khi tất toán hết khoản nợ cho A.

- Về **xử lý** tài sản thế chấp: Trường hợp anh Tr, chị Tr không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ, vi phạm một trong các kỳ trả nợ như đã thỏa thuận nêu trên thì A có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất diện tích 120m², địa chỉ: Khu đất giá đất Đ, Tổ dân phố kh (*nay là Tổ dân phố số 2*), phường Ng, quận K, thành phố Hải Phòng, thuộc thửa đất số Lô số 30, khu LK 1, tờ bản đồ số: 302590-3-(10), 302590-3-(13), 302590-3-(14); Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CP 757704, số vào sổ cấp GCN: CH 00024 do Ủy ban nhân dân quận Kiến An cấp ngày 24/01/2019 cho chủ sử dụng đất là ông Trịnh Tam A và bà Lê Thị Thanh D; tại mục IV Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai quận K đã ghi nội dung bổ sung, thay đổi và cơ sở pháp lý “chuyển nhượng cho ông Nguyễn Gia Tr... và vợ là bà Nguyễn Ngọc Tr...” (theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 20223150024/HĐTC ngày 24/06/2022, Biên bản xác định lại giá trị tài sản bảo đảm số 26062023 ngày 29/6/2023 giữa anh Tr, chị Tr với A).

Trường hợp việc xử lý tài sản thế chấp không đủ trả hết khoản nợ trên thì anh Tr, chị Tr phải có nghĩa vụ tiếp tục trả hết số nợ còn lại cho A. Trường hợp số tiền xử lý tài sản thế chấp sau khi thanh toán hết khoản nợ còn thừa thì được trả lại cho anh Tr, chị Tr.

- Về án phí: Anh Tr, chị Tr nhận chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 42.571.618 (*Bốn mươi hai triệu năm trăm bảy mươi một nghìn sáu trăm mười tám*) đồng (72.000.000 + 2% x 657.161.860).

Trả lại A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 43.706.668 (*Bốn mươi ba triệu bảy trăm linh sáu nghìn sáu trăm sáu mươi tám*) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012464 ngày 24/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, thành phố Hải Phòng.

- Về chi phí tố tụng: Anh Tr, chị Tr nhận chịu cả 12.000.000 (*Mười hai triệu*) đồng tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. **A đã nộp số tiền này nên anh Tr, chị Tr phải trả A 12.000.000 (*Mười hai triệu*) đồng.**

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Đường sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Xuyên